



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.

An Giang, ngày 12 tháng 5 năm 2020

THƯ MỜI

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 26/3/2020 của HĐQT về việc thông qua kế hoạch triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời trân trọng kính mời quý Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Bắt đầu vào lúc **08 giờ 30 phút ngày 23 tháng 5 năm 2020**

2. Địa điểm: Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ được tổ chức theo hình thức họp trực tuyến với các điểm cầu trực tuyến sau:

- Địa điểm chính (điểm cầu trực tuyến 1): Văn phòng Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Sarimi B2, 72 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
- Điểm cầu trực tuyến 2: Trung Tâm Nghiên Cứu Nông Nghiệp Định Thành - Ấp Hòa Tân, Xã Định Thành, Huyện Thoại Sơn, Định Thành, Thoại Sơn, An Giang.

3. Nội dung chính của Đại hội: theo Chương trình họp đính kèm.

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Cổ đông có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 08/5/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập và cung cấp cho Công ty.

5. Xác nhận việc tham dự Đại hội:

Đề nghị các cổ đông tham dự hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội xác nhận việc tham dự Đại hội bằng một trong các phương thức sau: (i) gửi bản gốc Giấy xác nhận tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội qua đường bưu điện; (ii) gửi bằng fax; (iii) gửi qua email; hoặc (iv) nhắn tin, gọi điện thoại về Ban Tổ chức chậm nhất trước ngày 22/5/2020 theo thông tin sau:

Tổ quản lý cổ đông - Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời



Điện thoại: 0283.8407241

Fax: 0283.5147459

Địa chỉ: số 38 Mê Linh, phường 19, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh (*Thư này người gửi không phải thanh toán cước phí gửi thư*).

Liên hệ:

- Bà Phước Khanh – SĐT: 0942712142, email: khanh.np.lo@loctroi.vn
- Bà Thu Thủy – SĐT: 0989232391, email: thuy.tt.tran@loctroi.vn

Khi đi dự họp Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông mang theo bản chính: Giấy xác nhận tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu chưa gửi về Công ty), CMND, căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

6. Tài liệu họp:

Ngoài các tài liệu gửi kèm Thư mời họp này, kính đề nghị Quý Cổ đông tham khảo các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được đăng tải trên website Công ty: www.loctroi.vn bắt đầu kể từ ngày 12/5/2020.

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu văn thư.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH VĂN THÒN



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày **23/5/2020**
- Địa điểm:
 - Địa điểm chính (điểm cầu trực tuyến 1): Văn phòng Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Sarimi B2, 72 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
 - Điểm cầu trực tuyến 2: Trung Tâm Nghiên Cứu Nông Nghiệp Định Thành- Ấp Hòa Tân, Xã Định Thành, Huyện Thoại Sơn, Định Thành, Thoại Sơn, An Giang.

STT	Nội dung	
I.	Nghị thức	Chào cờ
		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
		Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và chương trình đại hội
		Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội
		Trình bày dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội
		Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
		Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
II.	Trình bày, biểu quyết thông qua các báo cáo	
		1. Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019
		2. Trình bày kết quả kiểm toán năm 2019 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
		3. Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019
		4. Trình bày và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
		5. Trình bày và biểu quyết thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020
	Giải lao 15p	
III.	Trình bày, biểu quyết thông qua các Tờ trình	
		1. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2020



		2. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc gia hạn thời gian thực hiện niêm yết cổ phiếu trên HOSE
		3. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh
		4. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty
		5. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc trích từ Quỹ đầu tư phát triển cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới
		6. Trình bày và biểu quyết thông qua về thù lao và tiền thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, lãnh đạo chủ chốt
		7. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình mua bảo hiểm trách nhiệm nhà quản lý (D&O)
		8. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT thôi kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty
		9. Trình bày và biểu quyết thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024
IV.	Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024	
		Trình bày và biểu quyết thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024
		Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024
		Công bố kết quả bầu cử
V.	Thông qua Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020	
		Trình bày và biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
		Trình bày và biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
VI.	Bế mạc	Phát biểu bế mạc Đại hội





CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở KHĐT An Giang cấp.



GIẤY XÁC NHẬN/GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời

Thông tin về cổ đông (Bên xác nhận/ủy quyền):

Họ tên cổ đông:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần.
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD:
Ngày cấp:Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:.....

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời tại địa điểm sau (Đánh dấu vào ô chọn nếu cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội):

- Điểm cầu trực tuyến 1 (địa điểm chính): Văn phòng Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Sarimi B2, 72 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh
- Điểm cầu trực tuyến 2: Trung Tâm Nghiên Cứu Nông Nghiệp Định Thành- Ấp Hòa Tân, Xã Định Thành, Huyện Thoại Sơn, Định Thành, Thoại Sơn, An Giang.

Ủy quyền cho người có tên sau đây (Đánh dấu vào ô chọn và điền đầy đủ thông tin nếu cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội):

- Họ tên: Ông **Huỳnh Văn Thôn**, CMND: 350875986 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 10/6/2015, chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời.
- Họ tên:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
Ngày cấp:Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:.....

Nội dung ủy quyền: Thay mặt Bên ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời; phát biểu, biểu quyết, đề cử, bầu cử và quyết định mọi vấn đề đưa ra họp lệ tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà Bên ủy quyền sở hữu theo Danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội do VSD cung cấp.

Bên được ủy quyền đồng ý với nội dung ủy quyền nêu trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ chịu trách nhiệm về việc thực hiện ủy quyền này.

....., ngày tháng..... năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu (nếu có) và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 5 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời,

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, gồm các quy định sau:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Điều 2. Địa điểm tổ chức Đại hội

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được tổ chức đồng thời tại 03 địa điểm theo hình thức điểm cầu trực tuyến, bao gồm:
 - Điểm cầu trực tuyến 1 (địa điểm chính) tại Văn phòng đại diện Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Sarimi B2, 72 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
 - Điểm cầu trực tuyến 2 tại: Trung Tâm Nghiên Cứu Nông Nghiệp Định Thành- Ấp Hòa Tân, Xã Định Thành, Huyện Thoại Sơn, Định Thành, Thoại Sơn, An Giang.
- Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.
- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được ghi hình (nếu cần thiết).

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Điều kiện cổ đông được tham dự Đại hội

Cổ đông được tham dự Đại hội bao gồm tất cả các cổ đông theo danh sách chốt tại ngày **08 tháng 5 năm 2020** do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập hoặc người được ủy quyền hợp pháp, hợp lệ của họ.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Tất cả cổ đông hoặc đại diện hợp pháp của cổ đông đã thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp được quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết, ứng cử, đề cử, bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
2. Cổ đông là những người chủ sở hữu của công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông đang sở hữu.
3. Các cổ đông phải tuân theo sự điều hành của chủ tọa trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách hợp lệ, trật tự.
4. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 6. Đoàn chủ tịch Đại hội

1. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm 03 thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa. Đoàn chủ tịch làm việc tại địa điểm nơi Chủ tọa tham dự họp.
2. Đoàn Chủ tịch Đại hội có các nhiệm vụ sau:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua;
 - b. Đề cử Ban thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu Đại hội;
 - c. Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận;
 - d. Trình dự thảo và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - e. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - f. Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
3. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Tại mỗi địa điểm họp (điểm cầu trực tuyến) sẽ có 01 thành viên Ban Thư ký Đại hội.
2. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng về các nhiệm vụ sau:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội;

- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- d. Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 8. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 06 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Tại mỗi địa điểm họp (điểm cầu trực tuyến) sẽ có 03 thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:
 - a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;
 - c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.
3. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 06 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 05 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Tại mỗi địa điểm họp (điểm cầu trực tuyến) sẽ có 03 thành viên Ban kiểm phiếu.
2. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.
3. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
 - b. Ghi nhận, tổng hợp kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội tại các điểm cầu trực tuyến;
 - c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
 - d. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị;

- e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024;
- f. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;
- g. Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;
- h. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;
- i. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- j. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Điều 10. Biểu quyết tại Đại hội cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức giơ bảng theo từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
3. Điều kiện thông qua các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được quy định như sau:
 - a. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại họp Đại hội đồng cổ đông.
 - b. Các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
 - c. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

Điều 11. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

1. Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (thông qua Ban Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu.
2. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các ý kiến đã phát biểu trước đó.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo khoản 7 Điều 142 của Luật Doanh nghiệp năm 2014.
2. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

HUYỀN VĂN THÒN





CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Địa chỉ: 23 Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
Điện thoại: +84. 296 3841299 Fax: +84. 296 3841327
Đại diện bởi: Ông Huỳnh Văn Thôn, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
GCNĐKDN số: 1600192619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019** (Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020)

Kính gửi: Quý cổ đông

Theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời (sau đây gọi tắt là Công ty), Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo Quý Cổ đông về kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019 là một năm tiếp tục thực hiện các hoạt động động tái cơ cấu được khởi xướng từ năm 2018, theo đó Công ty đã thực hiện chương trình tái cấu trúc toàn diện các ngành kinh doanh chính nhằm cải thiện dòng vốn lưu động và nâng cao biên lợi nhuận; thay đổi các chính sách kinh doanh nhằm chọn lọc nhà phân phối có năng lực, bảo đảm an toàn tài chính. Cấu trúc các ngành, bộ phận chức năng được tổ chức lại theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoạt động bám sát ngân sách được phê duyệt bước đầu đã giúp tiết giảm chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp. Các đơn vị, bộ phận đã xây dựng và hoàn thiện nhiều quy trình nhằm chuyên nghiệp hóa và đẩy nhanh tiến độ công việc. Công ty tiếp tục duy trì và gia tăng tỷ lệ các sản phẩm tự sản xuất so với sản phẩm thương mại với chất lượng cao và giá thành hợp lý ở tất cả các ngành, phát triển thương hiệu và nâng cao uy tín trên thị trường, góp phần vào chuỗi giá trị nông nghiệp mà Công ty đang theo đuổi. Những thay đổi nói trên đang được ban lãnh đạo và toàn thể người lao động của Công ty từng bước đưa vào thực hiện trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tuy chưa phản ánh hết trên số liệu tài chính nhưng sẽ là tiền đề để Công ty tăng tốc và phát triển một cách bền vững.

Kết quả kinh doanh năm 2019 đạt được như sau:

- Doanh thu thuần năm 2019 đạt 8.310 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 96% so với kế hoạch năm 2019; giảm 8% so với năm 2018;
- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019 đạt 463 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 71% so với kế hoạch đề ra; giảm 16% so với năm 2018;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019 đạt 335 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 64% so với kế hoạch; giảm 19% so với năm 2018;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2019 là 3.495 đồng, đạt tỷ lệ 64% so với kế hoạch; giảm 20% so với năm 2018.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2019 là năm chuyển giao giữa hai nhiệm kỳ HĐQT 2014-2019 và 2019-2024. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới và cũ đã có sự phối hợp nhịp nhàng trong công tác chuyển giao nhiệm vụ, đảm bảo sát sao tình hình hoạt động của Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ của mình, trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các phiên họp để thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định và phê duyệt, gồm các công việc chủ yếu như:

- Thông qua sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu, quan điểm điều hành của Công ty;
- Thông qua phương án tín dụng tổng thể năm 2019 và các phương án tín dụng tại Ngân hàng SIAM BANK, BIDV, MBBANK, VIETINBANK;
- Thông qua việc chuyển nhượng các quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu của Công ty;
- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, báo cáo tài chính năm 2018 và thông qua kế hoạch ngân sách năm 2019, thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2019;
- Thông qua việc mua cổ phần tại Công ty CP Lộc Trời Miền Bắc, góp vốn vào Công ty TNHH Một thành viên phân hữu cơ Ân Thịnh Điền và đề cử ứng viên Ban kiểm soát tại Công ty CP Địa ốc An Giang;
- Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền (tỷ lệ 16%) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
- Thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (E&Y) theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
- Thông qua việc chi trả thù lao năm 2018 cho các thành viên Hội đồng quản trị;
- Thông qua Nghị quyết thành lập chi nhánh Bình Thuận với định hướng thâm nhập và phân phối các sản phẩm thuốc BVTV và giống cây trồng tại thị trường Đông Nam Bộ.

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện công việc trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, quyết liệt; tập trung vào chỉ đạo hoạt động sản xuất, kinh doanh; tái cấu trúc toàn diện Công ty; đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động điều hành,

tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro, đảm bảo sự cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác, cộng đồng và quyền lợi của người lao động; đồng thời củng cố nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của Công ty;

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc, Ban điều hành và người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty;

HĐQT duy trì đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua các nội dung cấp bách nhằm thực hiện các hoạt động của Công ty một cách kịp thời; phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát và Ban điều hành nhằm đảm bảo an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.

1.3. Đánh giá về hoạt động của Tổng giám đốc

Trong năm 2019, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ phận chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động để cụ thể hóa mục tiêu và đưa ra các giải pháp, kế hoạch, phương án cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn. Cùng với việc tái cấu trúc và xây dựng cơ cấu tổ chức, HĐQT ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm thay đổi tích cực trong hoạt động quản trị Tập đoàn trong bối cảnh tình hình thị trường tiếp tục có nhiều biến động và sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt ở cả lĩnh vực hàng hóa thiết yếu và nông dược, dinh dưỡng cây trồng.

Hội đồng quản trị nhận thấy Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành đã tiếp tục quan tâm sâu sát hơn đến an toàn tài chính và quản lý rủi ro, bên cạnh các nỗ lực sáng tạo và quyết liệt để hướng mọi hoạt động đến nông dân, xây dựng phương pháp luận đột phá cho các dự án mới về hoàn thiện cơ sở thông tin nông nghiệp và phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao. Ban điều hành Tập đoàn đã xây dựng thành công KPI đến từng cá nhân và từng bước hoàn thiện bộ máy nhân sự cho 4 Ngành và các Ban chức năng, đưa ra các quyết sách phù hợp về nhân sự, xây dựng bộ máy nhân sự hướng đến mục tiêu đem lại cuộc sống sung túc cho cán bộ nhân viên và lợi nhuận cho nhà đầu tư dài hạn.

Việc công bố thông tin của Công ty được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế cho ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng hạn và thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với người lao động như chế độ lương, thưởng; nộp BHXH, BHYT, bảo hiểm sức khỏe...

2. Tình hình hoạt động trong năm 2019

2.1. Tình hình kinh doanh

Nhìn vào kết quả kinh doanh thực tế, năm 2019 không phải là một năm Công ty có hiệu quả kinh doanh đạt kỳ vọng khi doanh thu thuần đạt 8.310 tỷ, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 335 tỷ. Tuy nhiên, năm 2019 là năm khó khăn chung với các công ty nông nghiệp cả nước bởi bị tác động, ảnh hưởng từ nhiều yếu tố. Ngành Lương Thực chịu khó khăn trong bối cảnh thị trường lương thực toàn cầu không thuận lợi, đặc biệt là Trung Quốc ngưng nhập khẩu gạo từ Việt Nam, giá gạo 5% tấm của Việt Nam có thời điểm chỉ 325 USD/tấn chạm đáy 12 năm. Doanh số của ngành Vật Tư Nông Nghiệp vẫn duy trì tương đương năm 2018 là một nỗ lực lớn của Ban điều hành.

Công tác nghiên cứu khoa học và phát triển các kỹ thuật, công nghệ mới trong nông nghiệp được tiếp tục đẩy mạnh. Trong quý 4/2019, Tập đoàn bắt đầu tập trung đẩy mạnh hoạt động dịch vụ nông nghiệp, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thiết bị bay không người lái (drone) để phun thuốc bảo vệ thực vật. Công nghệ phun thuốc qua drone với chi phí thấp hơn chi phí thuê nhân công thông thường, tiết kiệm vật tư nông nghiệp cùng với sự hỗ trợ, tư vấn của cán bộ kỹ thuật Tập đoàn Lộc Trời đã giúp bà con nông dân canh tác hiệu quả. Vụ đông xuân 2019-2020, Công ty tổ chức thí điểm mô hình canh tác lúa gạo bền vững theo tiêu chuẩn SRP trên diện tích 100 ha hướng đến mục tiêu đạt 100 điểm tại Đồng Tháp và An Giang, hướng đến việc nâng cấp tiêu chuẩn mô hình trên toàn bộ vùng nguyên liệu lúa của Tập đoàn.

2.2. Hoạt động tài chính

Mặc dù kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra nhưng Hội đồng quản trị ghi nhận nỗ lực của Ban điều hành trong thực hiện nhiều biện pháp giúp lành mạnh hóa sức khỏe tài chính doanh nghiệp. Cụ thể, công tác quản trị dòng tiền được cải thiện rõ rệt, thể hiện ở dòng tiền từ hoạt động kinh doanh đạt dương 1.363 tỉ đồng năm 2019 so với dòng tiền âm 595 tỉ của năm 2018. Thành quả này đạt được nhờ chính sách hỗ trợ thanh toán và các hoạt động thu nợ được tăng cường. Tính đến 31/12/2019, các khoản phải thu khách hàng giảm đến 378 tỉ so với đầu năm. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 giảm tương ứng 15% và 7% so với năm 2018, nhờ vào nỗ lực tiết giảm các mảng chi phí nhân viên, giao tế, hội nghị, vận chuyển, vật liệu bao bì... Bên cạnh đó, Tập đoàn đã nỗ lực để quản lý tín dụng hiệu quả hơn, giảm dư nợ vay ngắn hạn hơn 1.000 tỉ và dư nợ vay dài hạn giảm 150 tỉ so với đầu năm. Trong chiến lược tái cấu trúc tập đoàn, ngành Lương Thực đã hoàn thiện bộ máy quản lý mới, kết nối chặt chẽ theo chuỗi giá trị nông nghiệp nhất quán, với hiệu quả đã bước đầu phản ánh tốt vào bảng cân đối kế toán. Ngành Vật tư nông nghiệp thực hiện tốt chính sách thanh lý tồn kho và ngưng bán hàng không thương hiệu từ tháng 8/2019, giúp giá trị hàng tồn kho cuối kỳ của Tập đoàn giảm hơn 600 tỉ so với đầu năm.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu được thể hiện theo các bảng dưới đây:

Chỉ tiêu	Năm 2019 (đồng)	Năm 2018 (đồng)	Tăng/giảm(%)
Tổng giá trị tài sản	6.525.724.226.185	7.707.701.248.278	-15,3%
Doanh thu thuần	8.309.558.791.045	9.052.054.332.319	-8,2%
Lợi nhuận gộp	1.701.087.041.768	1.954.308.678.700	-13,0%
Lợi nhuận thuần từ HDKD	423.332.485.307	525.333.323.584	-19,4%
Lợi nhuận khác	39.717.666.423	23.616.489.652	68,2%
Lợi nhuận trước thuế	463.050.151.730	548.949.813.236	-15,6%
Lợi nhuận sau thuế	335.149.428.534	414.085.864.086	-19,1%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.495	4.362	-19,9%

Các chỉ tiêu	2019	2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,27	1,20
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,62	0,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,67
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,48	2,06
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay các khoản phải thu	3,61	3,78
- Vòng quay hàng tồn kho	2,37	2,71
- Vòng quay các khoản phải trả	4,36	4,88
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,27	1,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,0%	4,6%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12,8%	16,5%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,1%	5,4%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,1%	5,8%

III. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty, Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ-2019 ngày 28/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua tờ trình về thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, lãnh đạo chủ chốt và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty, tổng số tiền thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị là: **2.315.250.759VNĐ** (bằng chữ: hai tỷ, ba trăm mười lăm triệu, hai trăm năm mươi ngàn, bảy trăm năm mươi chín đồng).

IV. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG TY

1. Định hướng phát triển

Với vị thế và kinh nghiệm trong ngành nông nghiệp từ khi thành lập đến nay, Công ty tiếp tục đặt ra định hướng trở thành công ty dịch vụ nông nghiệp và đầu tư phát triển toàn diện các khâu cung cấp dịch vụ nông nghiệp. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, Công ty đã tái cấu trúc và chuyên môn hóa các đơn vị kinh doanh theo 4 ngành: Dịch Vụ Nông Nghiệp, Vật Tư Nông Nghiệp, Lương Thực, Sản Xuất và Kho Vận. Các ngành hoạt động theo chuyên môn của mình và có quan hệ với các ngành khác như là khách hàng nội bộ trong chuỗi hoạt động của từng ngành. Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng xem xét và đưa ra các quan điểm, định hướng điều hành quyết định hướng phát triển riêng của từng ngành, cụ thể như sau:

Ngành Vật Tư Nông Nghiệp: vận hành theo hướng hoạt động với chi phí thấp, bao phủ thị trường hiệu quả, tiến tới không tạo ra công nợ. Ngành kinh doanh theo tiến độ mùa vụ, đảm bảo các đại lý trong hệ thống phân phối có lợi nhuận. Ngành định hướng 70% doanh thu từ các sản phẩm generic cho phân khúc phổ thông do Lộc Trời tự sản xuất. Với các thương hiệu nông dược quốc tế, Ngành định hướng ký kết phân phối trung hạn với các tập đoàn lớn trên thế giới để hoàn thiện bộ sản phẩm.

Ngành Lương Thực: tiến hành tổ chức vùng nguyên liệu chuyên canh theo hợp đồng do khách hàng đặt trước hằng năm. Với lúa, khách hàng trong nước và quốc tế đặt cố định vào các tháng 2, 6, 9 hằng năm để gói đầu mùa vụ tiếp theo. Ngành điều hành theo cơ chế giá trần khi mua vào và giá sàn khi bán ra và có kế hoạch tích lũy để giữ ổn định giá. Lộc Trời sẽ xây dựng và đẩy mạnh các thương hiệu nông sản, phối hợp với các đối tác tiêu thụ trong và ngoài nước để xây dựng các thương hiệu chung.

Ngành Dịch vụ: ứng dụng khai thác dữ liệu lớn về nông dân và thông tin mùa vụ trong điều hành dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động và cấu trúc các dịch vụ theo ưu tiên nông dân diện tích lớn, hợp tác xã và tổ hợp tác. Trong 3 năm sắp tới, Ngành có kế hoạch xây dựng các quy trình quản lý mùa vụ, bộ sản phẩm nuôi dưỡng và bảo vệ cây trồng, và đa dạng hóa các dịch vụ từ ký hợp đồng tổ chức vùng nguyên liệu, chăm sóc trọn gói đến triển khai xử lý mùa vụ, tư vấn kỹ thuật, cùng

nông dân thu xếp thị trường tiêu thụ và kết nối với các tổ chức tài chính triển khai tín dụng nông thôn hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

Ngành Sản xuất – Kho vận: được xem là trung tâm chi phí, do đó quan điểm điều hành là đạt được các chỉ tiêu sản xuất an toàn, liên tục theo kế hoạch mùa vụ với chi phí thấp. Việc tổ chức lưu kho và vận chuyển sẽ theo kế hoạch bán hàng và tiết kiệm chi phí.

2. Giải pháp thực hiện

Nửa đầu năm 2020 đã qua và có thể thấy đây là một năm đầy thách thức đối với toàn bộ nền kinh tế nói chung và nông nghiệp nói riêng. Ảnh hưởng nghiêm trọng, kéo dài của dịch bệnh Covid 19, hạn chế giao thương và các chỉ thị cách ly xã hội đã làm trì trệ mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh không chỉ trong nước mà còn cả các hoạt động xuất – nhập khẩu. Biến đổi khí hậu và tình trạng hạn mặn, cạn kiệt nguồn nước, đặc biệt tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã đặt ra nhiều khó khăn không chỉ với bà con nông dân mà với cả Lộc Trời.

Trong bối cảnh đó, để hiện thực hóa các mục tiêu, định hướng, kế hoạch đề ra, Công ty đã và đang nỗ lực thay đổi, điều chỉnh và thích ứng, tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

Về nhân sự: Tập đoàn đề ra kế hoạch chuẩn hóa đội ngũ nhân sự toàn công ty, tập trung 2 năm đầu để hoàn thiện đội ngũ quản lý cấp cao với các Chương trình huấn luyện, đào tạo chuyên sâu, các chính sách luân chuyển và thăng tiến phù hợp. Tập đoàn muốn xây dựng mô hình văn hóa công ty đa thế hệ, có sự tham gia của các thế hệ sau của cán bộ nhân viên, phát huy các điểm mạnh và hạn chế các điểm yếu của mô hình này.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Tập đoàn xây dựng cơ sở hạ tầng hiệu quả trong sản xuất và kinh doanh bằng sở hữu hoặc thuê, tính toán và giải quyết các nút thắt cổ chai ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất và đầu tư hợp lý để tạo hiệu quả cộng hưởng cho toàn bộ các ngành. Các cơ sở không hiệu quả sẽ có kế hoạch cắt giảm hoặc bán. Công nghệ thông tin sẽ được đẩy mạnh ứng dụng để cắt giảm chi phí hoạt động, như tăng cường họp qua mạng, làm việc từ xa, giao và quản lý hiệu quả công việc trên hệ thống. Năng lực điều hành tổng thể được thể hiện thông qua hệ thống thông tin tập trung và khai thác thông tin hiệu quả. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị sẽ theo sát, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo mục tiêu tối đa hóa hiệu quả hoạt động của các Ngành nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; kiểm soát chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm; cơ cấu lại và chuyên môn hóa chức năng của từng nhà máy gạo, chấm dứt

tình trạng sản xuất dần trái, giảm tồn kho và chi phí sản xuất. Tập đoàn sẽ tiếp tục đồng hành với đối tác chiến lược trong việc phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần, giữ vững vị trí dẫn đầu về cung ứng vật tư nông nghiệp; đẩy mạnh hoạt động marketing đến tận người tiêu dùng cuối cùng đối với các sản phẩm chủ lực.

Về tài chính: Tập đoàn hướng tới xây dựng các sản phẩm tín dụng dài hạn để tạo sự ổn định dòng tiền, tham gia các chương trình hỗ trợ nông nghiệp của Chính phủ, hướng tới giảm vay, bán hàng không công nợ và giảm dần tiền đến không dùng tiền mặt trong các giao dịch của Tập đoàn. Kiểm soát chặt chẽ chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chi phí vận hành tổ chức để nâng cao hiệu quả lợi nhuận

Về nghiên cứu khoa học, kỹ thuật: Tập đoàn sẽ thành lập Viện Nghiên Cứu Nông Nghiệp Lộc Trời để tập trung các kiến thức, qui trình, năng lực nghiên cứu ứng dụng, khai thác giai đoạn cuối của các nghiên cứu lý thuyết và tương tác với các đơn vị nghiên cứu và quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp. Viện sẽ phối hợp với các đối tác, các ngành của Tập đoàn để xây dựng và triển khai bộ giải pháp quản lý mùa vụ và xử lý cây trồng, chuẩn hóa kiến thức và đào tạo cho lực lượng 3 Cùng cũng như chuyển giao công nghệ cho nông dân trong vùng nguyên liệu liên kết.

Ngoài ra, Tập đoàn tiếp tục phát triển các chương trình hoạt động từ thiện và các quỹ vì cộng đồng; tham gia công tác bảo vệ môi trường, hướng tới nền nông nghiệp an toàn, bền vững.

Hội đồng quản trị tin tưởng rằng, với quyết tâm của toàn thể ban lãnh đạo, đội ngũ cán bộ nhân viên và người lao động Công ty, trong năm 2020 Tập đoàn Lộc Trời sẽ vượt qua được các khó khăn, thách thức, chuyển mình để vươn lên và phát triển vững chắc; hoàn thành tốt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và ngày càng hoàn thiện chuỗi giá trị, đáp ứng kỳ vọng của Quý Cổ đông.

Trên đây là báo cáo quản trị năm 2019 của HĐQT, xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^{ndt}
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CP
TẬP ĐOÀN
LỘC TRỜI
TP. LONG XUYỀN - T. AN GIANG

HUỲNH VĂN THÒN

An Giang, ngày 12 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa: Quý Cổ đông – Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty;

Căn cứ kế hoạch hành động của Ban kiểm soát trong niên độ 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ 2019 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam Nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát bao gồm những vấn đề sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1.1 Các thay đổi thành viên của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát (BKS) được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tin tưởng giao trọng trách thực hiện các công việc giám sát hoạt động của toàn Tập đoàn Lộc Trời (Tập đoàn) theo các quy định của pháp luật. Trong niên độ tài chính 2019, được sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và Ban Kiểm Soát nội bộ (BKSNB), BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, đồng thời đưa ra những khuyến nghị kịp thời nhằm hạn chế những rủi ro và nâng cao chất lượng quản lý trong quá trình hoạt động của Công ty.

Danh sách các thành viên BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Trần Khánh Dư	Trưởng BKS	Từ 29/6/2019	
2	Trần Tiến Dũng	Trưởng BKS	10/2014	Từ 29/6/2019
3	Nguyễn Tiến Phát	Thành viên BKS	Từ 29/6/2019	
4	Trần Phú Ngọc	Thành viên BKS	Từ 29/6/2019	
5	Đình Lê Nhật Hằng	Thành viên BKS	06/2018	Từ 29/6/2019

Cho đến thời điểm hiện tại, BKS còn ba (03) thành viên.

1.2 Các cuộc họp và kết quả, kiến nghị của BKS

BKS thường xuyên tổ chức và thực hiện các trao đổi giữa các Kiểm soát viên BKS thông qua các cuộc họp tại trụ sở chính, email, điện thoại; Chủ động sắp xếp thời gian và ưu

tiên tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát nội bộ và các đơn vị tư vấn như PwC, Ernst & Young (EY) nhằm hoàn thành các nhiệm vụ của BKS.

Các cuộc họp chính của BKS đã thực hiện trong năm 2019:

- Tháng 3/2019: Tổ chức họp rà soát, cho ý kiến đối với báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, đề xuất chọn đơn vị kiểm toán, báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2018.
- Ngày 28/06/2019: Tổ chức họp để thống nhất bầu chọn Trưởng Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ năm 2019 – 2024 và tiến hành phân công nhiệm vụ của các Kiểm soát viên.
- Ngày 04/07/2019: Tổ chức họp đề xuất trình HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, xem xét tính chất và phạm vi kiểm toán của đơn vị kiểm toán.
- Ngày 29/07/2019: Tổ chức họp để xem xét, đánh giá, góp ý, trao đổi với Ban kế toán, Ban tài chính và Đơn vị kiểm toán độc lập EY về báo cáo tài chính bán niên.
- Ngày 28/10/2019: Tổ chức họp để góp ý, trao đổi về dự thảo báo cáo tài chính quý 3/2019.

Kết quả: nội dung tất cả các cuộc họp đã được các thành viên BKS thống nhất thông qua.

Ngoài các phiên họp chính, định kỳ BKS họp thảo luận, trao đổi thông tin giữa các thành viên nhằm triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Tổng Giám đốc Công ty.

Trong quá trình công tác, BKS đã đưa ra kiến nghị, ý kiến trực tiếp về nhiều vấn đề quan trọng thông qua các cuộc họp HĐQT và đã thực hiện như:

- Thúc đẩy xây dựng và cập nhật khung phân quyền, ủy quyền trong điều hành một cách rõ ràng, minh bạch và hiệu quả phù hợp, kịp thời với từng giai đoạn phát triển của Tập đoàn qua từng thời kỳ.
- Tham gia góp ý, lựa chọn các tổ chức tư vấn độc lập, có kinh nghiệm và uy tín để thực hiện tái cấu trúc tổ chức một cách hiệu quả, tinh gọn, hợp lý và đáp ứng tình hình thực tế phát triển của Tập đoàn.
- Tham gia góp ý, thông qua các phương án tín dụng năm 2019 tại một số tổ chức tín dụng; thông qua sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu, quan điểm điều hành của Công ty.

- Và luôn chủ động sắp xếp thời gian một cách linh hoạt để có thể tham dự hầu hết các cuộc họp Ban điều hành nhằm góp ý cho nhiều hoạt động hàng ngày khác trong phạm vi hoạt động của BKS.

1.3 Tổng kết thù lao Ban kiểm soát:

Tổng thù lao cho BKS trong niên độ tài chính 2019 là **231.525.075 đồng**.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT

2.1 Giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ pháp luật:

Trong năm 2019, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể, trong đó chú trọng công tác giám sát và phối hợp với HĐQT và BĐH trên tinh thần tuân thủ Điều lệ Tập đoàn, Nghị Quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Quy chế, Quy trình hoạt động và các quy định của pháp luật.

Qua quá trình kiểm tra, BKS đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh Tập đoàn đã tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, điều lệ Công ty, chế độ quản lý nhà nước và chế độ kế toán tài chính. Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 đã được triển khai và thực hiện đầy đủ.

Tập đoàn đã thực hiện đầy đủ việc chi trả thù lao HĐQT, BKS; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn; Phân phối lợi nhuận năm 2018; thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2019 với Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam theo đúng qui định.

BKS thống nhất với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh mà Ban Tổng Giám đốc (BTGD) đã trình bày, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của BTGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, cũng như có những ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường. Với kết quả đạt được, Tập đoàn đã chứng minh vị thế của mình là một trong những đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm lực và nội lực vững vàng.

2.2 Giám sát tình hình tài chính

BKS đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính các quý, 6 tháng và cả niên độ của Tập đoàn trong năm tài chính 2019. BKS cũng đã thực hiện kiểm tra các quy trình lập hóa đơn, chứng từ và các hồ sơ liên quan, phương pháp ghi sổ kế toán, tổng hợp thông tin và trình bày trên báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và quy trình về lưu trữ chứng từ kế toán để qua đó xác nhận về tính trung thực, hợp lý của các tài liệu, số liệu kế toán và báo cáo tài chính.

Qua kết quả soát xét, thẩm tra tình hình tài chính của Tập đoàn, BKS đánh giá Báo cáo tài chính niên độ 2019 của Tập đoàn đã được lập kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định

về hệ thống kế toán doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực và các quy định hiện hành của Chế độ kế toán Việt Nam.

Các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính đã thể hiện rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Một số chỉ tiêu về tình hình hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời (số liệu được lấy từ Báo cáo tài chính – hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019):

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng/giảm
A	I	2	3	4 = (2-3)/3
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	8.714.244.284.100	9.403.070.486.734	-7%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	(404.685.493.055)	(351.016.154.415)	15%
3	DT thuần từ bán hàng và CCDV	8.309.558.791.045	9.052.054.332.319	-8%
4	Giá vốn hàng bán	(6.608.471.749.277)	(7.097.745.653.619)	-7%
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và dịch vụ	1.701.087.041.768	1.954.308.678.700	-13%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	19.375.003.477	20.437.334.385	-5%
7	Chi phí tài chính	(241.547.310.800)	(234.654.865.106)	3%
8	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>(162.934.413.686)</i>	<i>(174.744.579.095)</i>	<i>-7%</i>
9	Phân lãi/(lỗ) trong công ty liên kết	3.741.207.698	(1.058.558.078)	-453%
10	Chi phí bán hàng	(735.168.139.047)	(864.212.218.358)	-15%
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(324.155.317.789)	(349.487.047.959)	-7%
12	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	423.332.485.307	525.333.323.584	-19%

13	Thu nhập khác	62.293.220.237	40.625.146.581	53%
14	Chi phí khác	(22.575.553.814)	(17.008.656.929)	33%
15	Lợi nhuận khác	39.717.666.423	23.616.489.652	68%
16	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	463.050.151.730	548.949.813.236	-16%
17	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp	(127.761.058.058)	(135.931.081.456)	-6%
18	(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	(139.665.138)	(1.067.132.306)	-87%
19	Lợi nhuận sau thuế	335.149.428.534	414.085.864.086	-19%
	Phân bổ			
20	Chủ sở hữu của Công ty	331.391.028.903	411.572.395.440	-19%
21	Cổ đông không kiểm soát	3.758.399.631	2.513.468.646	50%
22	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.495	4.362	-20%

Mặc dù kết quả hoạt động kinh doanh năm qua chưa đạt được những kì vọng của Cổ đông, HĐQT, nhưng kết quả này cũng đã phản ánh đúng thực trạng rất khó khăn của thị trường trong năm qua và sự nỗ lực của BĐH trong việc cương quyết tái cấu trúc công ty mạnh mẽ nhằm duy trì hoạt động ổn định, hạn chế những diễn biến tiêu cực của thị trường và tạo nền tảng vững chắc để góp phần tạo ra tiền đề cho sự phát triển trong tương lai của Công ty theo đúng chủ trương, định hướng đúng đắn của HĐQT cùng với sự nhanh nhạy với tình hình thị trường của BĐH, sự đồng hành của toàn thể cán bộ công nhân viên Tập đoàn.

2.3 Giám sát tình hình hoạt động và duy trì sự hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ

Định kỳ hàng quý, BKS giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thông qua báo cáo của Ban KSNB và các cuộc tiếp xúc, phỏng vấn trực tiếp với Ban KSNB, Kiểm toán độc lập.

Với trọng trách của mình, BKS quán triệt các nguyên tắc chung để có thể sớm đạt được những mục tiêu trong công tác KSNB bao gồm: khách quan, trung thực trong các đánh giá và xác nhận; Phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các cá nhân và phòng ban trong Tập đoàn; Hệ thống quy trình, quy chế của toàn Tập đoàn phải được xây dựng hoàn thiện và truyền đạt rộng rãi trong nội bộ Tập đoàn; Trách nhiệm kiểm tra và giám sát được phân tách rõ ràng, định kỳ tiến hành các biện pháp kiểm tra độc lập, nâng cao hiệu quả của các biện pháp kiểm soát.

Bên cạnh đó, BKS cũng đã phối hợp, hỗ trợ các Ban, Ngành, Khối và các Đơn vị trực thuộc trong công tác thu hồi công nợ, kiểm soát việc lập kế hoạch và thực hiện thu mua nguyên liệu trong vụ sản xuất, công tác thanh tra quyết toán với các cơ quan Nhà nước, công tác thực hiện dự án đầu tư v.v...

Đầu năm 2020, BDH đã thông báo đến toàn thể CBCNV về rủi ro liên quan đến dịch COVID 19 và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch một cách nghiêm ngặt thông qua một loạt các hướng dẫn chi tiết, ban hành quy trình làm việc tại nhà... nhằm bảo vệ an toàn sức khỏe cho toàn thể CBCNV và tuân thủ đúng quy định của chính phủ. BKS đánh giá BDH đã có những hành động bước đầu thích hợp, kịp thời để kiểm soát rủi ro này, không chỉ liên quan đến thị trường tiêu thụ, mà còn liên quan đến đảm bảo an toàn cho lực lượng lao động Lộct Trời.

BKS đã tham gia các cuộc họp hàng tháng, quý để trao đổi và đóng góp ý kiến với BDH của Tập đoàn trong việc thiết lập thêm các chốt kiểm soát hữu hiệu trong hệ thống KSNB.

Với sự quan tâm sâu sát của BKS, hoạt động hệ thống KSNB trong niên độ 2019 của Tập đoàn đã có sự tiến bộ, phát triển đáng kể và gắn bó chặt chẽ hơn với hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4 Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

Trong năm tài chính vừa qua, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT định kỳ hàng tháng, quý và khi có yêu cầu, đồng thời cũng chủ động tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH để nắm bắt kịp thời các hoạt động, từ đó đưa ra những khuyến nghị, những cảnh báo sớm nhằm hạn chế rủi ro sai sót phát sinh.

HĐQT nghiêm túc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được ĐHCĐ 2019 phê duyệt. Ngoài ra, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.

HĐQT thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ BĐH và các phòng, ban chức năng, đơn vị của Lộc Trời điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

BĐH triển khai, chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban chức năng phối hợp thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và cố gắng khắc phục các khó khăn, có những biện pháp điều hành sát sao để thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

BĐH tăng cường công tác quản lý, đánh giá phân loại và có các biện pháp thu hồi, xử lý với các khoản nợ, hàng tồn kho, tài sản không cần dùng tại đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Qua hoạt động năm 2019, BKS nhận được sự tín nhiệm của HĐQT về các ý kiến đóng góp cho Tập đoàn. Các nội dung khuyến nghị của BKS đã được BĐH ghi nhận và thống nhất chấn chỉnh để công tác quản lý tốt hơn.

Trong năm 2019, BKS đã tham gia giám sát, kiểm tra chặt chẽ việc lấy ý kiến Cổ đông về việc miễn nhiệm 03 thành viên HĐQT. Toàn bộ quá trình thực hiện lấy ý kiến của Cổ đông là đúng theo quy định của Pháp luật và điều lệ của công ty. Danh sách các thành viên HĐQT hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Huỳnh Văn Thôn	Chủ tịch HĐQT	10/2014	
2	Nguyễn Tiến Tùng	Thành viên	10/2014	
3	Phạm Thanh Thọ	Thành viên	10/2014	
4	Trần Tiến Dũng	Thành viên	6/2019	
5	Trần Thanh Hải	Thành viên	6/2019	
6	Mark Peacock	Thành viên	6/2019	
7	Thủy Vũ Dropsey	Thành viên	6/2019	5/2019
8	Nguyễn Thị Ấm	Thành viên	10/2014	6/2019
9	Võ Văn Á	Thành viên	10/2014	6/2019

3. KẾ HOẠCH CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NIÊN ĐỘ 2020

Để quản lý tốt nguồn lực, đồng thời giúp Tập đoàn kiểm soát tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, điều tất yếu và không thể thiếu là phải tăng cường công tác kiểm soát bằng việc thiết lập và vận hành một cách hiệu quả vai trò của KSNB, quản lý chi phí, quản lý rủi ro tốt sẽ giúp Công ty xây dựng tốt nền tảng và tăng sức cạnh tranh trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh COVID 19. Do đó, kế hoạch hành động của BKS trong niên độ mới sẽ tập trung cho các công tác trọng tâm sau:

Tiếp tục rà soát và đề xuất bổ sung các văn bản lập quy cần thiết và còn thiếu của tất cả các hoạt động của từng đơn vị, phòng, ban chức năng để nhằm đạt được mục tiêu hoàn thiện và duy trì hệ thống KSNB hữu hiệu tại Tập đoàn theo đúng định hướng chiến lược của HĐQT và quy định của pháp luật hiện hành.

Tiếp tục duy trì và tăng cường thực hiện nhiều đợt kiểm tra, kiểm soát hơn nữa nhằm đảm bảo: bám sát chủ trương, chiến lược mà Cổ đông đã phê duyệt; Giám sát tính hiệu quả của hệ thống KSNB hiện hữu để kịp thời phát hiện các chốt kiểm soát chưa chặt chẽ, nâng tầm công tác giám sát tuân thủ sang công tác Quản lý rủi ro (QLRR) để hỗ trợ Công ty trong việc kịp thời phát hiện các rủi ro tiềm ẩn và rủi ro mới phát sinh để kiểm soát chặt các rủi ro chính, có ảnh hưởng trọng yếu; Đảm bảo việc thực hiện các giải pháp, kiến nghị khắc phục sai phạm, rủi ro của các Đơn vị.

Giám sát hoạt động của HĐQT và BDH trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ.

Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty trong năm 2020.

BKS sẽ tiếp tục kiểm tra dựa trên danh mục rủi ro của Tập đoàn, đảm bảo hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện đối với những rủi ro sản xuất kinh doanh trọng yếu. Phạm vi kiểm tra sẽ được mở rộng nhiều hơn tới các đơn vị nhằm nâng cao ý thức tuân thủ của các nhân viên và quản lý toàn Tập đoàn.

Với phương châm hỗ trợ và kiện toàn hệ thống, BKS luôn giữ vững vai trò nòng cốt trong việc rà soát, phát hiện và cải tiến hệ thống hoạt động, giúp HĐQT và BDH an tâm, vững tin trong công tác quản trị - điều hành.

Cuối cùng, thay mặt BKS, xin chân thành cảm ơn HĐQT, BDH và các Ban, Khối, Ngành và các Đơn vị nghiệp vụ của Tập đoàn đã luôn tạo điều kiện và hợp tác để chúng tôi hoàn thành tốt vai trò của mình trong suốt năm vừa qua.

Trân trọng./.



TRẦN KHÁNH DƯ



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

TÀI SẢN	Mã số	31/12/2019	31/12/2018	%(+/-)
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	4,910,143,083,908	6,002,446,092,392	-18%
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	126,712,357,050	151,166,046,586	-16%
Tiền	111	83,212,357,050	113,166,046,586	-26%
Các khoản tương đương tiền	112	43,500,000,000	38,000,000,000	14%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	10,649,121,082	-	
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	10,649,121,082	-	
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	2,117,578,491,501	2,594,289,591,452	-18%
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	2,111,841,389,226	2,490,082,489,364	-15%
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	17,809,331,033	41,130,362,194	-57%
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	15,000,000,000	20,000,000,000	
Phải thu ngắn hạn khác	136	230,699,805,028	258,344,064,901	-11%
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(257,772,033,786)	(215,267,325,007)	20%
Hàng tồn kho	140	2,491,657,293,693	3,095,850,266,799	-20%
Hàng tồn kho	141	2,510,580,557,610	3,097,603,898,917	-19%
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149	(18,923,263,917)	(1,753,632,118)	979%
Tài sản ngắn hạn khác	150	163,545,820,582	161,140,187,555	1%
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	6,013,901,700	4,337,888,606	39%
Thuế GTGT được khấu trừ	152	156,045,557,278	156,375,635,655	0%
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	1,486,361,604	426,663,294	248%
TÀI SẢN	Mã số	31/12/2019	31/12/2018	%(+/-)
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1,615,581,142,277	1,705,255,155,341	-5%
Tài sản cố định	220	1,336,095,500,010	1,406,501,311,813	-5%
Tài sản cố định hữu hình	221	1,064,650,128,039	1,127,988,147,310	-6%
Nguyên giá	222	1,933,430,746,397	1,851,024,414,044	4%
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(868,780,618,358)	(723,036,266,734)	20%
Tài sản cố định vô hình	227	271,445,371,971	278,513,164,503	-3%
Nguyên giá	228	287,166,591,239	289,084,588,394	-1%
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	(15,721,219,268)	(10,571,423,891)	49%
Tài sản dở dang dài hạn	240	70,967,242,364	98,069,262,745	-28%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	70,967,242,364	98,069,262,745	-28%
Đầu tư tài chính dài hạn	250	45,272,134,620	35,552,926,922	27%
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	39,092,134,620	35,350,926,922	
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	180,000,000	202,000,000	-11%
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6,000,000,000	-	
Tài sản dài hạn khác	260	163,246,265,283	165,131,653,861	-1%
Chi phí trả trước dài hạn	261	145,859,268,487	147,543,117,660	-1%
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	17,201,373,994	17,341,039,132	-1%
Lợi thế thương mại	269	185,622,802	247,497,069	-25%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	6,525,724,226,185	7,707,701,247,733	-15%
NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2019	31/12/2018	%(+/-)

NỢ PHẢI TRẢ	300	3,899,481,367,849	5,192,635,087,807	-25%
Nợ ngắn hạn	310	3,873,276,528,099	5,012,855,709,133	-23%
Phải trả người bán ngắn hạn	311	1,519,390,744,580	1,508,854,401,068	1%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	40,310,539,064	24,521,091,716	64%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	138,605,059,037	162,065,363,799	-14%
Phải trả người lao động	314	22,886,356,500	55,719,957,632	-59%
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	59,051,680,946	164,141,921,087	-64%
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	938,863,637	-	
Phải trả ngắn hạn khác	319	55,055,974,468	50,926,308,431	8%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	1,969,954,583,531	3,000,025,220,303	-34%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	67,082,726,336	46,601,445,097	44%
Nợ dài hạn	330	26,204,839,750	179,779,378,674	-85%
Phải trả dài hạn khác	337	1,380,000,000	1,380,000,000	0%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	-	150,000,000,000	-100%
Dự phòng phải trả dài hạn	342	24,824,839,750	28,399,378,674	-13%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	2,626,242,858,336	2,515,066,159,926	4%
Vốn chủ sở hữu	410	2,626,242,858,336	2,515,066,159,926	4%
Vốn góp của chủ sở hữu	411	805,933,400,000	805,933,400,000	0%
Thặng dư vốn cổ phần	412	278,073,000,000	278,073,000,000	0%
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	775,730,258	900,453,276	-14%
Quỹ đầu tư phát triển	418	739,618,129,883	756,621,901,510	-2%
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	78,352,070,802	83,424,176,921	-6%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	694,027,490,988	564,174,970,280	23%
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	421a	362,636,462,085	152,602,574,840	138%
- <i>LNST chưa phân phối năm nay</i>	421b	331,391,028,903	411,572,395,440	-19%
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	29,463,036,405	25,938,257,939	14%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	6,525,724,226,185	7,707,701,247,733	-15%





BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2019	Năm 2018	% (+/-)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	8,714,244,284,100	9,403,070,486,734	-7.3%
Các khoản giảm trừ doanh thu	2	404,685,493,055	351,016,154,415	15.3%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	8,309,558,791,045	9,052,054,332,319	-8.2%
Giá vốn hàng bán	11	6,608,471,749,277	7,097,745,653,619	-6.9%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1,701,087,041,768	1,954,308,678,700	-13.0%
Doanh thu hoạt động tài chính	21	19,375,003,477	20,437,334,385	-5.2%
Chi phí tài chính	22	241,547,310,800	234,654,865,106	2.9%
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	162,934,413,686	174,744,579,095	-6.8%
Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	3,741,207,698	(1,058,558,078)	
Chi phí bán hàng	25	735,168,139,047	864,212,218,358	-14.9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	324,155,317,789	349,487,047,959	-7.2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	423,332,485,307	525,333,323,584	-19.4%
Thu nhập khác	31	62,293,220,237	40,625,146,581	53.3%
Chi phí khác	32	22,575,553,814	17,008,656,929	32.7%
Lợi nhuận khác	40	39,717,666,423	23,616,489,652	68.2%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	463,050,151,730	548,949,813,236	-15.6%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	127,761,058,058	135,931,081,456	-6.0%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	139,665,138	(1,067,132,306)	-113.1%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	335,149,428,534	414,085,864,086	-19.1%
Phân bổ cho:		-	-	
Chủ sở hữu của Công ty	61	331,391,028,903	411,572,395,440	-19.5%
Cổ đông thiểu số	62	3,758,399,631	2,513,468,646	49.5%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3,495	4,362	-19.9%



Công ty CP Tập Đoàn Lộc Trời

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

STT	CHỈ TIÊU	2019
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	463,050
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	127,761
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	140
4	Lợi ích cổ đông thiểu số	3,758
5	Lợi nhuận sau thuế	331,391
6	Phân phối các quỹ sau thuế	57,000
a	Trích quỹ khen thưởng (7,5% LNST)	24,000
b	Trích quỹ phúc lợi (7,5% LNST)	24,000
c	Trích quỹ hỗ trợ các hoạt động xã hội (3%)	9,000
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	274,391
8	Chi cổ tức bằng tiền 10%	80,593
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	193,798



HOẠCH KINH DOANH 2020 CỦA CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Ngân sách 2020	Thực hiện 2019	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu thuần	7,352	8,714	-15.63%
Lợi nhuận trước thuế - HĐKD	460	463	-0.61%
Lợi nhuận sau thuế - HĐKD	360	335	7.45%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đ)	3,766	3,495	7.74%